

TRANG BÌA NGOÀI IN GIẤY CỨNG, BAO KIẾN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Size: 16,17 đậm



Size: 15 chữ
hoa, gạch
chân

ĐỒ ÁN 2

Size: 16 chữ hoa

TÊN ĐỀ TÀI

XÂY DỰNG WEBSITE BÁN SÁCH TRỰC TUYẾN

Size: 18 chữ hoa

Size: 16 nghiêng

Sinh viên thực hiện

Mã Sinh viên

Trần Văn A

197480201001

Size: 17 đậm hoa đầu

Giảng viên hướng dẫn

Ths. Trần Thần Đồng

Size: 16 nghiêng

Size: 17 đậm, hoa đầu từ

Size: 15 đậm

HỌC KỲ ..., 2023 - 2024

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Size: 16,17 đậm



Size: 15 chữ
hoa, gạch
chân

ĐỒ ÁN 2

Size: 16 chữ hoa

TÊN ĐỀ TÀI

XÂY DỰNG WEBSITE BÁN SÁCH TRỰC TUYẾN

Size: 18 chữ hoa

Size: 16 nghiêng

Sinh viên thực hiện

Mã Sinh viên

Trần Văn A

197480201001

Size: 17 đậm hoa đầu

Giảng viên hướng dẫn

Ths. Trần Thành Đồng

Size: 16 nghiêng

Size: 17 đậm, hoa đầu từ

Size: 15 đậm

HỌC KỲ ..., 2023 - 2024

QUI ĐỊNH HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG QUYỀN BÁO CÁO ĐỒ ÁN 2

Báo cáo phải được soạn bằng hệ soạn thảo văn bản WINWORD với khổ giấy, font chữ, cỡ chữ rõ ràng, nghiêm túc theo một số qui định chung như sau:

1. Khổ giấy A4, lề trái 3 cm, lề phải 2 cm, lề trên 2 cm, lề dưới 2cm

2. Sử dụng bộ mã tiếng Việt unicode: Tiêu đề phần/chương (Heading 1): font Arial, Size 14, Bold, chữ hoa; Tiêu đề mục la mã (Heading 2): font Arial, Size 13, Bold, chữ hoa; Tiêu đề mục nhỏ (Heading 3): font Arial, Size 13, Bold, chữ thường; Nội dung thông thường (normal): font Times New Roman, size 13, chữ thường. Sử dụng format/style để định nghĩa các style trên. Đánh số trang cho các chương của phần nội dung. Mục lục trình bày đến 3 cấp (heading 1, 2, 3). Sử dụng Insert/Index and Table/ Table of Contents để làm mục lục tự động.

3. Quy cách đánh số chương mục theo kiểu Outline, ví dụ 1.2.1 là mục 1 nhỏ trong mục 2 la mã của chương 1. Sử dụng Format/Bullets and Numbering/Outline Numbered.

4. Trình bày mạch lạc, súc tích, không có lỗi chính tả.

Bố cục và nội dung quyền báo cáo phải thể hiện đầy đủ các nội dung dưới đây:

- **Trang bìa:** trang bìa ngoài và trang bìa trong (theo mẫu ở trang 1, 2)

Trình bày nghiêm chỉnh, đầy đủ các thông tin:

- Tên trường, khoa (kèm theo logo)
- Loại: Đồ án 2
- Tên đề tài
- Mã số sinh viên, họ tên đầy đủ và chính xác của các sinh viên thực hiện
- Học vị hay chức danh, họ tên đầy đủ của giảng viên hướng dẫn
- Học kỳ (1 hoặc 2), năm học thực hiện
- **Trang Nhận xét của giảng viên**
- **Trang dành cho giảng viên đánh giá**
- **Trang Lời mở đầu**
 - Giới thiệu sơ lược về công nghệ thông tin và ứng dụng của nó trong các lĩnh vực đời sống xã hội.
 - Giới thiệu chung về đề tài nghiên cứu, lịch sử nghiên cứu và khả năng áp dụng của đề tài.

- **Mục lục:** trình bày theo qui định, chỉ tạo mục lục cho phần nội dung (gồm 4 chương)
- **Trang danh mục các bảng biểu, sơ đồ, hình, ...**
- **Nội dung:** (tối thiểu: 15 trang, tối đa: 30 trang; trong đó phần lý thuyết (gồm *Chương 1 và Chương 2*) chiếm tối đa 30% tổng số trang)

Chương 1. TỔNG QUAN

- Mô tả hệ thống
- Mục tiêu cần đạt được
- Hướng giải quyết
 - Về lý thuyết
 - Về chương trình (*nêu rõ công cụ lập trình sử dụng*)
- Kế hoạch thực hiện

• Tìm hiểu lý thuyết	2 tuần
• Xây dựng các mô hình	2 tuần
• Thiết kế giao diện	2 tuần
• Viết chương trình	4 tuần
• Viết báo cáo và hoàn chỉnh chương trình	3 tuần

Chương 2. LÝ THUYẾT

Các khái niệm sử dụng trong đề tài, kết quả vận dụng lý thuyết vào đề tài.

Chương 3. ỨNG DỤNG

- Phân tích hệ thống.
- Xây dựng mô hình chức năng và các mô hình khác (nếu có).
- Giới thiệu chương trình.

Chương 4. KẾT LUẬN

Trình bày các kết quả đạt được (giải quyết được vấn đề gì, tới mức nào), những *thu hoạch về mặt chuyên môn, kinh nghiệm..., ưu điểm, hạn chế - nguyên nhân* và hướng phát triển.

- **Phần phụ lục:**
 - Hướng dẫn sử dụng demo chi tiết (hướng dẫn cài đặt, hướng dẫn sử dụng)
 - Các biểu mẫu, chứng từ, công thức được sử dụng để thực hiện đề tài
 - Chương trình nguồn (không bắt buộc)
- **Tài liệu tham khảo**

Danh mục tài liệu tham khảo là một phần không thể thiếu trong các báo cáo khoa học. Phần tài liệu tham khảo có thể trình bày theo mẫu sau, mỗi tài liệu tham khảo được trình bày trong một đoạn (paragraph) bao gồm:

- **Số thứ tự tài liệu** đặt trong cặp dấu ngoặc vuông, ví dụ [1], [2]... Có 3 phương pháp để sắp xếp thứ tự các tài liệu tham khảo: Cách thứ nhất là sắp xếp theo thứ tự năm xuất bản từ mới đến cũ, ví dụ tài liệu xuất bản năm 2003 sẽ được liệt kê trước tài liệu xuất bản năm 2002. Cách thứ hai là sắp xếp theo mức độ tham khảo, nghĩa là tài liệu nào được tham khảo nhiều hơn sẽ được liệt kê trước. Cách thứ ba là sắp xếp theo thứ tự alphabet của tên tác giả. Trong báo cáo nếu có trích dẫn tài liệu tham khảo thì cần phải để số thứ tự của tài liệu tham khảo ngay sau câu trích dẫn. Ví dụ “Cấu trúc dữ liệu + Giải thuật = Chương trình” [10] (trang 120) chỉ ra rằng câu trích dẫn này lấy trong trang 120 của tài liệu được đánh số [10] trong danh mục tài liệu tham khảo.

- **Tên tác giả hoặc các tác giả**, thường được in đậm.

- **Tên tài liệu** thường được in nghiêng.

- Có thể ghi thêm tập mấy (nếu tài liệu có nhiều tập), những chương nào (nếu chỉ tham khảo một số chương), từ trang đến trang (nếu chỉ tham khảo các trang đó).

- **Tên nhà xuất bản, năm xuất bản.**

- **Địa chỉ Website** nếu có.

Ví dụ:

[1] **Đinh Mạnh Tường.** *Cấu trúc dữ liệu & Thuật toán.* Chương 1 và 8. Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật. Hà nội, 2001.

[2] **Aho A.V. , Hopcroft J.E. and Ullman J.D.** *Data Structures and Algorithms.* Pages: 200-345. Addison-Wesley. London, 1983.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỒ ÁN 2
(Học kỳ ..., Năm học 2023 - 2024)

TÊN ĐỀ TÀI:.....
.....

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN:

STT	HỌ VÀ TÊN	MSCB
1		

SINH VIÊN THỰC HIỆN:

STT	HỌ VÀ TÊN	MSSV	THƯỞNG (Tối đa 1,0 điểm)	ĐIỂM
1				

I. HÌNH THỨC (Tối đa 0,5 điểm)				
Bìa (tối đa 0,25 điểm)				
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Các tiêu đề: Trường ĐHBL, Khoa CNTT ▪ Loại đồ án: 2 ▪ Tên đề tài ▪ Thông tin về các sinh viên thực hiện: họ tên, mã số sinh viên ▪ Giáo viên hướng dẫn: chức danh, họ tên ▪ Học kỳ, năm học thực hiện 				
Bố cục (tối đa 0,25 điểm)				
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nhận xét, đánh giá của giảng viên chấm ▪ Mục lục: cấu trúc chương, mục và tiểu mục ▪ Phụ lục (nếu có) ▪ Tài liệu tham khảo 				
II. NỘI DUNG (Tối đa 3,5 điểm)				
Tổng quan (tối đa 0,5 điểm)				
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Mô tả hệ thống, mục tiêu cần đạt được (0,25 điểm) ▪ Hướng giải quyết và kế hoạch thực hiện (0,25 điểm) 				
Lý thuyết (tối đa 0,5 điểm)				
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Các khái niệm sử dụng trong đề tài (0,25 điểm) ▪ Kết quả vận dụng lý thuyết vào đề tài (0,25 điểm) 				
Ứng dụng (tối đa 2,0 điểm)				
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phân tích hệ thống (tối đa 0,5 điểm) ▪ Xây dựng mô hình chức năng và các mô hình khác (nếu có) (1,0 điểm) ▪ Giới thiệu chương trình (0,5 điểm) 				

Kết luận (tối đa 0,5 điểm)	
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Nhận xét kết quả đạt được ▪ Hạn chế ▪ Hướng phát triển 	
III. CHƯƠNG TRÌNH DEMO (Tối đa 5,0 điểm)	
Giao diện thân thiện với người dùng (1,0 điểm)	
Hướng dẫn sử dụng (0.5 điểm)	
Kết quả thực hiện đúng với kết quả của phần ứng dụng (3,5 điểm)	

Ghi chú:

- Điểm trong khung “các sinh viên thực hiện” là điểm kết quả cuối cùng của từng sinh viên trong quá trình thực hiện niên luận

- Nếu sinh viên demo chương trình và trả lời vấn đáp không đạt yêu cầu của giáo viên hướng dẫn thì sinh viên sẽ nhận điểm F cho học phần này.

Bạc Liêu, ngày tháng năm 2023
GIẢNG VIÊN CHẤM